

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã
của thành phố Hà Nội năm 2013

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 29/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 91/2009/QĐ-UBND ngày 22/07/2009 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định về thu hút, sử dụng, đào tạo tài năng trẻ và nguồn nhân lực chất lượng cao của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/09/2009 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội và Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 22/05/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ;

Căn cứ Quyết định số 5699/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2013 cho các đơn vị thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc sở Nội vụ và Giám đốc sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Kế hoạch và chỉ tiêu tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã của thành phố Hà Nội năm 2013. Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng 7750, trong đó:

- Đối với viên chức ngạch giáo viên:

Chỉ tiêu tuyển dụng 7272 người, trong đó:

- | | | |
|----------------------|---------------------|----------------|
| + Giáo viên THCS | - mã ngạch 15a.202: | 283 chỉ tiêu; |
| + Giáo viên Tiểu học | - mã ngạch 15. 114: | 538 chỉ tiêu; |
| + Giáo viên Mầm non | - mã ngạch 15.115 : | 6451 chỉ tiêu. |

- Đối với viên chức ngạch nhân viên:

Chỉ tiêu tuyển dụng 478 người, trong đó:

- | | |
|-------------------------------|---------------|
| + Các trường Trung học cơ sở: | 228 chỉ tiêu; |
| + Các trường Tiểu học: | 95 chỉ tiêu; |
| + Các trường mầm non: | 155 chỉ tiêu. |

(có biểu tổng hợp và biểu chi tiết của từng trường kèm theo);

2. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển đặc cách và xét tuyển.

3. Quy định về điểm học tập và điểm tốt nghiệp trong trường hợp người dự xét tuyển không có bảng điểm học tập hoặc có nhưng không thể xác định được điểm học tập và điểm tốt nghiệp thì căn cứ xếp hạng ghi trong bảng tốt nghiệp để quy ra điểm học tập (ĐHT) đồng thời đó cũng là điểm tốt nghiệp (ĐTN) và được quy đổi theo thang điểm 100, cụ thể như sau:

- | | |
|--|----------------|
| - Bằng tốt nghiệp hạng Trung bình hoặc không xếp hạng: | ĐHT = ĐTN = 50 |
| - Bằng tốt nghiệp hạng Trung bình khá: | ĐHT = ĐTN = 60 |
| - Bằng tốt nghiệp hạng Khá: | ĐHT = ĐTN = 70 |
| - Bằng tốt nghiệp hạng Giỏi: | ĐHT = ĐTN = 80 |
| - Bằng tốt nghiệp hạng Xuất sắc: | ĐHT = ĐTN = 90 |

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBNDTP Nguyễn Thị Bích Ngọc;
- Phó Chánh VP Đỗ Đinh Hồng;
- NC, VX, TH;
- Lưu: VT, SNV (5 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc

KẾ HOẠCH

Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã
của thành phố Hà Nội năm 2013

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4210/QĐ-UBND ngày 09/7/2013
của UBND Thành phố)

Thực hiện Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức và Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ Ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/09/2009 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định số 11/2012/QĐ-UBND ngày 22/05/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND.

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020"; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 21/06/2013 của UBND Thành phố về Nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ cho giáo viên, học sinh phổ thông, giáo dục chuyên nghiệp, giáo dục thường xuyên theo Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020".

UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã của thành phố Hà Nội năm 2013 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Tuyển dụng bổ sung viên chức làm công tác giảng dạy và phục vụ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu; góp phần xây dựng đội ngũ viên chức ngành giáo dục, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của Thành phố.

2. Yêu cầu:

Việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, công bằng và đúng quy định của pháp luật.

II. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Người có đủ các điều kiện sau được đăng ký dự tuyển, cụ thể:

1. Điều kiện chung:

- Có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội; trường hợp không có hộ khẩu thường trú tại Hà Nội phải là Thủ khoa xuất sắc được UBND Thành phố tặng bằng khen;
- Có đơn xin dự tuyển (theo mẫu quy định), có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch cần tuyển dụng;
- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- + Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Toà án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Điều kiện đối với thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên:

a) Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên mầm non (mã ngạch 15.115) phải tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên ngành giáo dục mầm non .

b) Thí sinh dự tuyển ngạch giáo viên bậc tiểu học (mã ngạch 15.114) và trung học cơ sở (mã ngạch 15a.202) phải tốt nghiệp hệ chính quy các trường công lập, trong đó: giáo viên tiểu học tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên ngành giáo dục tiểu học; giáo viên trung học cơ sở tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên; giáo viên dạy tin học, ngoại ngữ bậc tiểu học phải có trình độ cao đẳng sư phạm trở lên ngành tin học, ngoại ngữ.

- Thí sinh tốt nghiệp hệ chính quy các trường công lập không thuộc ngành sư phạm phải có thêm chứng chỉ sư phạm.

- Giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh tại bậc tiểu học: áp dụng như đối với giáo viên dạy văn hóa bậc tiểu học.

- Giáo viên làm tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh tại bậc trung học cơ sở: áp dụng như đối với giáo viên bậc trung học cơ sở và có chuyên môn giảng dạy thuộc một trong các môn học tại bậc trung học cơ sở.

c) Tùy vào tình hình về khả năng nguồn nhân lực và nhu cầu của từng trường, các quận, huyện, thị xã có thể quy định bổ sung thêm yêu cầu có trình độ đào tạo cao hơn trình độ chuẩn và thông báo công khai để người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển.

4. Điều kiện đối với thí sinh dự tuyển ngạch nhân viên:

Có đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và ngành đào tạo của ngạch cần tuyển, cụ thể:

a) Viên chức làm công tác thư viện trường tiểu học, trung học cơ sở (ngạch Thư viện viên trung cấp, mã ngạch: 17.171): Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên, ngành thư viện .

b) Viên chức làm công tác văn thư (hoặc văn thư kiêm thủ quỹ) trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (ngạch Cán sự văn thư, mã ngạch: 01.004):

Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên, ngành: Văn thư lưu trữ; Hành chính văn thư; Thư ký văn phòng; Hành chính văn phòng; Quản trị văn phòng; Lưu trữ học và quản trị văn phòng.

c) Viên chức làm công tác kế toán trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (ngạch Kế toán viên trung cấp, mã ngạch 06.032):

Tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp trở lên, ngành kế toán.

d) Viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm bậc tiểu học, trung học cơ sở:

+ Đối với viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm ở trường tiểu học (ngạch Kỹ thuật viên, mã ngạch 13.096): Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên chuyên ngành thiết bị, thí nghiệm trường học hoặc tốt nghiệp trung cấp sư phạm trở lên có chứng chỉ nghiệp vụ công tác thiết bị trường học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Đối với viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học cơ sở (ngạch Kỹ sư cao đẳng, mã ngạch: 13a.095): Tốt nghiệp Cao đẳng trở lên chuyên ngành thiết bị, thí nghiệm trường học hoặc tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên có chứng chỉ nghiệp vụ công tác thiết bị trường học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Viên chức làm công tác y tế học đường (ngạch Điều dưỡng trung cấp, mã ngạch: 16b.121): Tốt nghiệp Trung học y tế trở lên, ngành hoặc chuyên ngành: Y, Y sĩ, y sĩ học đường, y sĩ dự phòng, y sĩ đa khoa, y sĩ y học cổ truyền, điều dưỡng.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

Người đăng ký dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. Đơn đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 1 quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ);

2. Bản khai sơ yếu lý lịch tự thuật dán ảnh 4x6 có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao hộ khẩu;

4. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật ra tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (riêng bản sao bảng điểm học tập: để đảm bảo tính khách quan trong tuyển dụng, thí sinh nộp cho HĐTD sau khi thực hiện xong phần kiểm tra sát hạch về năng lực chuyên môn nghiệp vụ, thời gian do các HĐTD quy định cụ thể).

- Đối với thí sinh có nhiều bằng cấp chỉ được lựa chọn 01 văn bằng đúng chuyên ngành cùng bảng điểm của văn bằng đó để tham gia dự tuyển;

5. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

7. Đối với người dự tuyển đặc cách diện 3 năm công tác: Nộp bản tự nhận xét, đánh giá về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi công tác; xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội;

8. Hai ảnh màu cỡ 4 x 6 cm ghi rõ họ tên, ngày sinh phía sau; hai phong bì có dán tem thư và ghi địa chỉ báo tin.

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24 cm x 32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

- Chỉ tiếp nhận hồ sơ của thí sinh đã được cấp bằng tốt nghiệp.

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng dự tuyển vào một chỉ tiêu chuyên môn tại một trường có chỉ tiêu tuyển dụng trong cùng một kỳ tuyển dụng. Thí sinh vi phạm sẽ không được dự tuyển hoặc hủy kết quả dự tuyển.

- Sau khi có kết quả tuyển dụng HĐTD sẽ quy định thời gian nộp bản chính bằng tốt nghiệp và bảng điểm gốc của thí sinh trúng tuyển để kiểm tra đối chiếu.

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG:

1. Hình thức tuyển dụng:

1.1. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển đặc cách;

1.2. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển.

2. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển đặc cách:

2.1. Đối tượng xét tuyển đặc cách:

a) Tốt nghiệp đại học đạt Thủ khoa xuất sắc được UBND Thành phố tặng bằng khen, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng;

b) Giáo viên dạy ngoại ngữ có kinh nghiệm giảng dạy tại các trường tiểu học đối với người đăng ký tuyển dụng vào trường tiểu học; trường THCS đối với người đăng ký vào trường THCS liên tục từ 03 năm trở lên có tham gia bảo hiểm xã hội và phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đang là giáo viên dạy hợp đồng giảng dạy tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố tính đến thời điểm 30/06/2013;

- Số năm kinh nghiệm giảng dạy được tính là số năm trực tiếp giảng dạy nhưng phải có bằng cao đẳng sư phạm ngoại ngữ trở lên;

- Liên tục từ năm học 2010-2011 đến nay được xếp loại Khá theo Khoản 2 Điều 9 Quy định Về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDDT ngày 04/05/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với giáo viên tiểu học; Khoản 2 Điều 11 Quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 30 /2009 /TT-BGDDT ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với giáo viên THCS;

- Giáo viên dạy ngoại ngữ bậc tiểu học phải có chứng chỉ B1 trở lên theo khung trình độ chung Châu Âu (CEFR - Common European Framework for Reference) được cấp không quá 24 tháng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;

- Giáo viên dạy ngoại ngữ bậc THCS phải có chứng chỉ B2 trở lên theo khung trình độ chung Châu Âu (CEFR - Common European Framework for Reference) được cấp không quá 24 tháng tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ;

c) Giáo viên mầm non có kinh nghiệm giảng dạy tại các trường từ 03 năm trở lên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Đang là giáo viên hợp đồng giảng dạy tại trường có chỉ tiêu tuyển dụng ít nhất 1 năm tính đến thời điểm 30/06/2013 và chỉ được đăng ký tuyển dụng đặc cách vào chính trường đó;

- Đã có thời gian trực tiếp tham gia giảng dạy ở các trường mầm non công lập, công lập tự chủ, kể cả công tác ở ngoài thành phố Hà Nội nhưng phải liên tục 3 năm trở lại đây là giáo viên mầm non đạt chuẩn có tham gia bảo hiểm xã hội;

- Số năm kinh nghiệm giảng dạy được tính là số năm trực tiếp giảng dạy nhưng phải đạt chuẩn là giáo viên mầm non, có tham gia bảo hiểm xã hội;

- Liên tục từ năm học 2010-2011 đến nay được xếp loại Khá (theo Điều 9 khoản 2 về Tiêu chuẩn xếp loại chung cuối năm học tại Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non).

2.2. Quy trình xét tuyển đặc cách:

- UBND quận, huyện, thị xã thành lập Hội đồng tuyển dụng đồng thời cũng là Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với các trường hợp xét tuyển đặc cách.

- Hội đồng kiểm tra, sát hạch có nhiệm vụ sau:

+ Kiểm tra hồ sơ dự tuyển;

+ Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về trình độ hiểu biết chung, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của người được xét tuyển đặc cách; tổ chức ghi âm hoặc có camera ghi lại cả hình và tiếng quá trình phỏng vấn; điểm phỏng vấn được chấm theo thang điểm 100; Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung phỏng vấn;

+ Báo cáo UBND quận, huyện, thị xã kết quả kiểm tra sát hạch.

- UBND quận, huyện, thị xã gửi kết quả xét tuyển đặc cách cùng hồ sơ, biên bản theo quy định về UBND Thành phố qua sở Nội vụ để thẩm định trình UBND Thành phố Quyết định công nhận kết quả xét tuyển đặc cách.

2.3. Xác định người trúng tuyển đặc cách:

Hội đồng kiểm tra, sát hạch xét duyệt người trúng tuyển theo chỉ tiêu từng ngạch, ngành, vị trí việc làm dự tuyển của từng trường học cụ thể, người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có đầy đủ hồ sơ và các điều kiện để xét tuyển đặc cách theo quy định;

- Có điểm phỏng vấn từ 50 điểm trở lên lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có điểm phỏng vấn bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì xác định người trúng tuyển theo thứ tự sau:

+ Có thời gian kinh nghiệm công tác nhiều hơn;

- + Có trình độ đào tạo đúng chuyên ngành tuyển dụng cao hơn;
- + Có kết quả học tập cao hơn;
- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người tham gia xét tuyển đặc cách nếu không trúng tuyển được tiếp tục đăng ký tham gia tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển; sau khi xét tuyển đặc cách HĐTD thông báo công khai những chỉ tiêu đã có thí sinh trúng tuyển đặc cách. Những thí sinh đăng ký xét tuyển vào những nơi đã hết chỉ tiêu do có thí sinh trúng tuyển bằng xét tuyển đặc cách sẽ được chuyển nguyện vọng xét tuyển vào chỉ tiêu của các trường khác có yêu cầu chuyên môn phù hợp.

Giao Sở Nội vụ căn cứ tình hình cụ thể để hướng dẫn các HĐTD về thời gian, quy trình thay đổi nguyện vọng.

3. Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển:

Sau khi xét tuyển đặc cách nếu còn chỉ tiêu sẽ thực hiện tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển với đối tượng còn lại, việc xét tuyển thực hiện như sau:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

- Kiểm tra, sát hạch thông qua thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

3.1. Nội dung thực hành về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Đối với người đăng ký dự tuyển làm giáo viên: Tùy vào điều kiện cụ thể của từng quận, huyện, thị xã để các đơn vị lựa chọn một trong hai phương án sau và báo cáo UBND Thành phố qua Sở Nội vụ trước khi thực hiện.

Phương án 1: Áp dụng cho các Hội đồng tuyển dụng có đầy đủ Camera ghi lại cả hình và tiếng toàn bộ quá trình tổ chức chấm phần giảng dạy của giáo viên.

Nội dung thực hành gồm 2 phần:

- Phần thực hành 1 (TH1): Soạn giáo án một tiết dạy: Thời gian soạn giáo án: 60 phút.

- Phần thực hành 2 (TH2): Giảng dạy trên lớp 1 tiết: Thời gian giảng dạy trên lớp tối đa 45 phút/ thí sinh.

+ Điểm mỗi phần thực hành được tính theo thang điểm 100;

+ Điểm thực hành (ĐTH) được tính như sau:

$$(TH1) + (TH2) \times 2$$

$$\text{ĐTH} = \frac{\text{_____}}{3}$$

+ Điểm từng phần thực hành và điểm thực hành được làm tròn đến hai chữ số thập phân.

Phương án 2: Thí sinh làm bài viết thực hành thời gian 90 phút

- Nội dung gồm: Soạn giáo án một tiết dạy trên lớp và xử lý một số tình huống sư phạm.

- Điểm bài viết thực hành là điểm thực hành (ĐTH) tính theo thang điểm 100 và làm tròn đến hai chữ số thập phân.

b) Đối với người đăng ký tuyển dụng làm nhân viên:

Thí sinh thực hành thông qua một bài viết để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự tuyển, thời gian làm bài 90 phút. Bài thực hành tính theo thang điểm 100, điểm bài thực hành là điểm thực hành (ĐTH) và làm tròn đến hai chữ số thập phân.

3.2. Cách tính điểm:

a) Điểm học tập (ĐHT): được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b) Điểm tốt nghiệp (ĐTN): được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c) Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100.

d) Trường hợp người dự xét tuyển không có bảng điểm hoặc có bảng điểm học tập nhưng không thể xác định được điểm học tập và điểm tốt nghiệp thì sẽ thực hiện việc quy đổi điểm dựa vào xếp loại tốt nghiệp ghi trên bằng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Việc tính điểm học tập (ĐHT) và điểm tốt nghiệp (ĐTN) là trách nhiệm của Hội đồng tuyển dụng, tuyệt đối không yêu cầu thí sinh về cơ sở đào tạo để tính điểm học tập.

e) Điểm thực hành (ĐTH): được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

f) Tổng điểm xét tuyển (TĐXT): là tổng số điểm của điểm học tập (ĐHT), điểm tốt nghiệp (ĐTN), điểm thực hành (ĐTH) đã tính theo hệ số quy định:

$$TĐXT = ĐHT + ĐTN + ĐTH \times 2$$

3.3. Xác định người trúng tuyển:

Hội đồng tuyển dụng xét duyệt người trúng tuyển theo chỉ tiêu từng ngạch, ngành, vị trí việc làm dự tuyển của từng trường học cụ thể.

a) Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có điểm học tập (ĐHT), điểm tốt nghiệp (ĐTN) và điểm thực hành (ĐTH) đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có tổng điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng điểm xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm thực hành cao hơn là người trúng

tuyển; nếu điểm thực hành bằng nhau thì xét người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, cụ thể:

- + Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;
 - + Thương binh;
 - + Người hưởng chính sách như thương binh;
 - + Con liệt sỹ;
 - + Con thương binh;
 - + Con của người hưởng chính sách như thương binh;
 - + Người dân tộc ít người;
 - + Đội viên thanh niên xung phong;
 - + Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;
 - + Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;
 - + Người dự tuyển là nữ.
- Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại điểm b nêu trên thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

4. Không bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng sau.

V. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG:

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng thống nhất toàn Thành phố: Trong tháng 7, tháng 8 năm 2013.

2. Địa điểm: do UBND quận, huyện, thị xã quy định.

VI. KINH PHÍ TUYỂN DỤNG:

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số: 163/2010/TTLT/BTC-BNV ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức và ngân sách quận, huyện, thị xã cấp bổ sung.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn UBND quận, huyện, thị xã về chuyên môn nghiệp vụ tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định hiện hành; hướng dẫn hình thức và nội dung tuyển dụng, thống nhất lịch tổ chức tuyển dụng viên chức trong toàn Thành phố; tổ chức giám sát, kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức của ngành giáo dục quận, huyện, thị xã.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ xây dựng văn bản hướng dẫn các quận, huyện, thị xã xác định văn bằng, chứng chỉ, điểm học tập, điểm tốt nghiệp của người dự tuyển;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các quận, huyện, thị xã nội dung thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người tham gia tuyển dụng;

- Tổ chức ra đè thực hành để tuyển dụng giáo viên và nhân viên;
- Phối hợp với Sở Nội vụ thống nhất toàn Thành phố tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng viên chức của các cơ sở giáo dục thuộc quận, huyện, thị xã;

3. UBND các quận, huyện, thị xã:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể để tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trực thuộc quận, huyện, thị xã quản lý và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về công tác tuyển dụng của đơn vị mình;
- Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và tại các trường có chỉ tiêu tuyển dụng. Nội dung thông báo theo quy định gồm: số lượng chỉ tiêu, ngành tuyển dụng tại từng đơn vị; điều kiện, tiêu chuẩn; yêu cầu hồ sơ; hình thức, thời gian tổ chức tuyển dụng; thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ; lệ phí tuyển dụng;
- Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban Giám sát và tổ chức tuyển dụng theo Kế hoạch của UBND Thành phố và theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Tổng hợp hồ sơ, biên bản, danh sách, báo cáo đề nghị UBND Thành phố công nhận kết quả trường hợp xét tuyển đặc cách thông qua Sở Nội vụ;
- Tổng hợp, phê duyệt kết quả tuyển dụng đối với trường hợp xét tuyển, báo cáo UBND Thành phố qua Sở Nội vụ và Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền;
- Tổ chức kiểm tra xác xuất hồ sơ, bằng cấp và những trường hợp có dấu hiệu sử dụng bằng cấp, giấy tờ giả;
- Tổ chức kiểm tra đối chiếu hồ sơ gốc đối với thí sinh trúng tuyển; hướng dẫn Hiệu trưởng các trường ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển theo quy định.

4. Thí sinh đang hợp đồng thoả thuận hoặc hợp đồng trong chỉ tiêu, nếu không tham gia tuyển dụng hoặc tham gia nhưng không trúng tuyển sẽ phải chấm dứt hợp đồng và giải quyết chế độ theo quy định khi có thí sinh khác trúng tuyển vào chỉ tiêu đó.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã báo cáo về UBND Thành phố (qua phòng Đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng Sở Nội vụ) để nghiên cứu, xem xét giải quyết./.



